

Tết Nguyên đán là dịp để mọi người dân Việt Nam tưởng nhớ tổ tiên, một nghi thức thắm đượm tính nhân văn và đạo lý uống nước nhớ nguồn. Phong tục thờ cúng tổ tiên ngày Tết khác nào “mối liên hệ” giữa con cháu với người đã khuất. Có thể qua đó, người ta “báo cáo” những mặt tốt trong năm qua và không ngại ngần bộc bạch những điều chưa tốt, xin tổ tiên phù hộ sức khỏe để năm mới có nhiều thành công. Chính từ phong tục “mời tổ tiên về đón năm mới” trong ngày Tết, tạo nên một không khí thiêng liêng, đầm ấm, làm cho tình cảm giữa các thành viên trong gia đình gắn bó chặt chẽ hơn. Thờ cúng tổ tiên giúp chúng ta không quên cội nguồn đồng

lạ, chứa đựng niềm vui của cả một dân tộc, mấy ngày liền cùng sống chung trong một nguồn cảm hứng. Người ta sẵn sàng quên đi mọi khó khăn, tất bật trong năm để khởi đầu bằng niềm tin vào một tương lai tốt đẹp. Xưa nay, khi mùa đông kết thúc và bắt đầu mùa xuân là một giai đoạn đổi mới nội tại của tự nhiên. Mọi hoạt động và tư duy của con người đều hân hoan đồng vọng trong sự hội sinh ấy. Ai cũng muốn tự làm mới mình, tẩy bỏ những gì cố hủ, xua đi mọi suy nghĩ tầm thường nhỏ hẹp, trang bị cho mình ý nghĩ mới, tâm hồn mới, dẹp bỏ hờn oán, nhường chỗ cho những lời yêu thương, hài hòa giữa hạnh phúc của chính mình, gia đình và xã hội.

Vào cảm nhận về ngày Tết Nguyên đán

NGUYỄN TIẾN NÊN

thời hướng đến tương lai, nhắc bảo ta luôn có trách nhiệm với tương lai, biết yêu thương, nể trọng, tôn kính, không làm điều gì hổ danh ông bà, cha mẹ. Đó là hiệu ứng văn hóa, là giây phút con người lắng mình sau những lo toan bộn bề của cuộc sống.

Trong ngày Tết, toàn bộ gia đình thực sự sống một cuộc sống chung. Cả năm xa cách do công tác hoặc công việc làm ăn, chỉ dịp này mới gặp nhau đông đủ, ông bà nội ngoại, cha mẹ, con cháu, anh em, chị em, chú bác cô dì, có lúc cả ông bà cố cùng quây quần quanh một mâm cơm, dưới một mái nhà. Bàn thờ luôn thấp sáng đèn dầu hay cây nến, nén hương, trầu cau, chén nước trắng, mâm ngũ quả và lòng thành tâm của con cháu. Tại nhiều làng quê, khi đến chúc Tết gia đình nào, người ta không quên thắp một nén hương hoặc vái lạy trước bàn thờ gia tiên của nhà đó, ngày nay chỉ một số nơi còn giữ được tục này. Riêng mâm cơm cúng ngày Tết được nấu nướng bày dọn chu đáo, từ chiều ba mươi đến mùng ba Tết, tùy điều kiện của mỗi gia đình nhưng cỗ cúng phải có cơm canh, bánh chưng, thịt lợn và dưa hành. Cúng lễ xong xuôi, mọi người quây quần bên nhau hưởng lộc của tổ tiên và chúc nhau năm mới tốt lành.

Tết Nguyên đán như có một sức hút kỳ

Nhớ một thời, dù đói kém bao nhiêu người ta cũng tìm mua cho được đôi câu đối, mấy tờ tranh Đông Hồ, nhà nào sang hơn thì đôi tranh “Lương ngư vọng nguyệt”, tranh tứ bình “Xuân, hạ, thu, đông”, “Tùng, trúc, cúc, mai”... Đặc biệt, nhà nào cũng treo ảnh Bác Hồ, nhiều gia đình chu đáo hơn, lập bàn thờ riêng để thờ Bác. Mọi người đều mang một diện mạo tươi tắn, vui mừng để đón rước, níu giữ niềm hạnh phúc do mùa xuân mang tới. Hai tiếng “ngày Tết” cùng với những phong tục tốt đẹp đã thắp lên niềm tin vào cuộc sống, niềm khát khao hạnh phúc, an vui của gia đình mình, quê hương, đất nước mình trong thời khắc chuyển giao của vạn vật.

Ngày Tết đã để lại những ký ức đẹp trong đời sống của mỗi người, đồng hành với phong tục ở mỗi làng quê còn có những lễ hội đặc sắc như: Hội nấu cơm niêu, hội cờ người, đánh đu, hội bài chòi, hát ca trù, tục đốt lửa đầu năm... cùng các hoạt động văn hóa thể thao do chính quyền tổ chức cho nhân dân vui Tết đón xuân. Đó là những nét đẹp văn hóa truyền thống quý báu mà mỗi người, mỗi nhà trên đất nước Việt Nam cần trân trọng bảo tồn và phát huy ■